SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI **BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 3497 /TB-BVĐK	*Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 11 năm 2026*

THÔNG BÁO
V/v yêu cầu mời chào giá Hoá chất xét nghiệm điện giải

Căn cứ Nghị định số: 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một sốđiều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi;

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng kế hoạch cho gói thầu mua sắm Hoá chất xét nghiệm điện giải, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi

Phân loại báo giá: Gói thầu mua hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế

Địa chỉ: Đường Lê Hữu Trác, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

II. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá

Họ tên: Trần Đức Nữ Hồng Oanh,

Chức vụ: Phó trưởng Phòng Vật tư - Thiết bị y tế

Số điện thoại: 0935.111.719

Địa chỉ: Đường Lê Hữu Trác, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

III. Cách thức tiếp nhận báo giá

Các đơn vị có thể lựa chọn một trong các hình thức nộp báo giá sau:

- Online (qua website muasamcong.mpi.gov.vn)

- Hoặc trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về địa chỉ Phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, đường Lê Hữu Trác, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Hoặc qua địa chỉ email: baogia.bvqng@gmail.com *(Gửi báo giá bản scan định dạng PDF và file Excel)*

Địa điểm phát hành YCBG: https://muasamcong.mpi.gov.vn

Thời hạn tiếp nhận BG: Kể từ thời điểm đăng tải thành công yêu cầu báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đến trước 07 giờ 30 phút ngày 23 tháng 11 năm 2026.

Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 120 ngày, kể từ ngày 23 tháng 11 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

IV. Yêu cầu báo giá

1. Nội dung yêu cầu báo giá hạng mục hàng hoá:

STT	Tên hóa chất	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hoá chất điện giải	Bộ hoá chất chính thực hiện xét nghiệm điện giải đồ theo phương pháp điện cực chọn lọc, thực hiện được đồng thời hoặc tuỳ chọn được Na^+, K^+, Cl^-, Ca^{++}. Có dải tham chiếu nội kiểm khi sử dụng nội kiểm thứ 3. Có giá trị khai báo sẵn khi thực hiện ngoại kiểm. Công suất phù hợp nhu cầu xét nghiệm ≥ 300 test/ngày. Có thể thực hiện được xét nghiệm điện giải đồ niệu, điện giải đồ dịch lọc thận khi phối hợp hoá chất phụ khác (nếu có). **Cho đơn vị mượn máy sau trúng thầu hoá chất** (máy có thể hút mẫu trực tiếp ống nghiệm sinh hoá lấy máu 2ml thông dụng; **có thể chạy mẫu hàng loạt, có hỗ trợ đầu đọc barcode**, Có khả năng **kết nối mạng LIS**), hỗ trợ các hoá chất khác (ngoài hoá chất trúng thầu và hoá chất nội, ngoại kiểm) và điện cực, **linh kiện/vật tư** kèm theo máy, bảo dưỡng máy định kỳ.	Test	30.000
1.1	Hóa chất hiệu chuẩn mức 1 cho xét nghiệm điện giải đồ	Hóa chất hiệu chuẩn mức 1 cho xét nghiệm điện giải đồ Na+, K+, Cl-, Ca2+; Có thể thực hiện hiệu chuẩn được xét nghiệm điện giải đồ niệu, điện giải đồ dịch lọc thận (nhà thầu hỗ trợ chất hiệu chuẩn xét nghiệm điện giải đồ niệu, dịch lọc thận nếu không cùng chất hiệu chuẩn điện giải đồ máu).	Test	30.000
1.2	Hóa chất hiệu chuẩn mức 2 cho xét nghiệm điện giải đồ	Hóa chất hiệu chuẩn mức 2 cho xét nghiệm điện giải đồ Na+, K+, Cl-, Ca2+; Có thể thực hiện hiệu chuẩn được xét nghiệm điện giải đồ niệu, điện giải đồ dịch lọc thận (nhà thầu hỗ trợ chất hiệu chuẩn xét nghiệm điện giải đồ niệu, dịch lọc thận nếu không cùng chất hiệu chuẩn điện giải đồ máu).	Test	30.000
1.3	Hóa chất rửa cho máy xét nghiệm điện giải đồ Na+, K+, Cl-, Ca2+	Hóa chất rửa cho máy xét nghiệm điện giải đồ Na+, K+, Cl-, Ca2+.	ml	400
1.4	Hóa chất nội kiểm mức 1 cho xét nghiệm điện giải đồ.	Hóa chất nội kiểm mức 1 cho xét nghiệm điện giải đồ (bao gồm ít nhất các thông số Na+, K+, Cl-)	ml	100

STT	Tên hóa chất	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1.5	Hóa chất nội kiểm mức 2 cho xét nghiệm điện giải đồ.	Hóa chất nội kiểm mức 2 cho xét nghiệm điện giải đồ (bao gồm ít nhất các thông số Na+, K+, Cl-).	ml	100
		Tổng cộng: 05 khoản		

2. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Theo hợp đồng được ký kết giữa hai bên.

3. Các Công ty, đơn vị cung cấp báo giá phải được ký bởi người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá.

4. Địa điểm cung cấp hàng hóa:

Kho Vật tư y tế của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi,

Địa chỉ: Đường Lê Hữu Trác, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Thời gian giao hàng dự kiến: 24 tháng, kể từ khi ký hợp đồng.

6. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng: Không

Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng: Bằng chuyển khoản, sau khi hai bên nghiệm thu, bên bán cung cấp các chứng từ hợp lý, hợp lệ cho bên mua theo từng đơn hàng cung cấp. Thời hạn thanh toán trong vòng không quá 120 ngày kể từ ngày bên bán xuất trình đầy đủ các chứng từ, hồ sơ thanh toán hợp lý, hợp lệ cho bên mua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Các hãng sản xuất, nhà cung cấp;
- https://muasamcong.mpi.gov.vn/;
- Website BV;
- Lưu: VT, VT-TBYT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NGÃI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NGÃI

Lê Văn Thiều

Tên nhà thầu:
Địa chỉ:
Số điện thoại-email….

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các vật tư y tế tiêu hao và hóa chất, hóa chất xét nghiệm như sau:

1. Báo giá cho các vật tư y tế tiêu hao và hóa chất, hóa chất xét nghiệm:

STT	Danh mục hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất					Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lưu hành	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền (VND)
		Tên thương mại	Đặc tính kĩ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Hãng sản xuất	Đơn vị tính							
	(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1													
2													
		Tổng cộng: mặt hàng											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của các vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... Ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 120 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin nêu trong Thông báo mời chào giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các vật tư y tế tiêu hao và hóa chất, hóa chất xét nghiệm nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

……, ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp *(14)*

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Danh mục hàng hóa theo Thông báo mời chào giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi;

(2) Chủng loại vật tư y tế tiêu hao/ hóa chất, hóa chất xét nghiệm (Tên thương mại/ tên thường dùng/tên Tiếng Anh (nếu có)) tương ứng với từng danh mục hàng hóa ghi tại cột (1);

(3) Đặc tính kĩ thuật (thông số kĩ thuật) của vật tư y tế tiêu hao/ hóa chất, hóa chất xét nghiệm tương ứng với chủng loại ghi tại cột (2);

(4), (5) Tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của vật tư y tế tiêu hao/ hóa chất, hóa chất xét nghiệm tương ứng với chủng loại ghi tại cột (2);

(7) Mã HS của từng vật tư y tế tiêu hao/ hóa chất, hóa chất xét nghiệm;

(8), (9) Năm sản xuất, xuất xứ của vật tư y tế tiêu hao/ hóa chất, hóa chất xét nghiệm;

(6), (11) Đơn vị tính, Số lượng, khối lượng theo đúng đơn vị tính, số lượng, khối lượng nêu trong Thông báo mời chào giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi;

(10) Số lưu hành của hàng hóa

(11) Đơn giá bằng đồng Việt Nam (VND) tương ứng với từng danh mục hàng hóa (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có));

(13) Thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND) là toàn bộ đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí (12) của từng vật tư y tế tiêu hao/ hóa chất, hóa chất xét nghiệm đã tính theo đúng số lượng, khối lượng (11) tương ứng;

Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(14) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.